

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của bà Đỗ Thị Duyên
Thôn 13, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 458/BC-TTTH ngày 19/3/2021 về kết quả xác minh khiếu nại của bà Đỗ Thị Duyên ở thôn 13, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn.

I. TÓM TẮT NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Bà Đỗ Thị Duyên khiếu nại với nội dung: Thực hiện Dự án đường giao thông vào Nhà máy xi măng Đại Dương, Nhà nước thu hồi, bồi thường cho gia đình bà diện tích 4.221,3 m² đất trồng rừng sản xuất là không đúng. Bà Đỗ Thị Duyên khiếu nại và đề nghị được bồi thường 4.221,3 m² là đất trồng cây hàng năm.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU CỦA CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ NGHI SƠN

Ngày 25/12/2020, Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn ban hành Quyết định số 10156/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Đỗ Thị Duyên, trong đó kết luận: Việc bà Đỗ Thị Duyên khiếu nại được thu hồi, bồi thường thửa đất số 21, tờ bản đồ số 3, diện tích thu hồi 3.597,2 m² và thửa đất số 25, tờ bản đồ số 3, diện tích thu hồi 624,1 m² là đất trồng cây hàng năm là không có cơ sở.

Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn, bà Đỗ Thị Duyên khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Trình bày của người khiếu nại

- Thừa đất có nguồn gốc là đất được bà Lê Thị Nhung khai hoang trước năm 1980. Năm 1981 gia đình bà Lê Thị Nhung ra thừa đất ở hiện nay, đất cũ sử dụng trồng màu và sau này cho con trai là Phan Văn Đức (vợ là Đỗ Thị Duyên) tiếp tục sử dụng trồng màu cho đến thời điểm thu hồi đất.

- Thừa đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Phan Văn Đức năm 1996. Đến năm 2014 gia đình ông Phan Văn Đức (vợ là Đỗ Thị Duyên) đề nghị làm lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Phan Văn Đức và bà Đỗ Thị Duyên để vay vốn ngân hàng.

- Bà Đỗ Thị Duyên cung cấp: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 178774, ngày 20/12/1996, diện tích 42.000 m², mang tên ông Phan Văn Đức, xã Tân Trường, mục đích sử dụng: Trồng rừng, thời hạn sử dụng là 50 năm. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV702546, ngày 12/11/2014, mang tên ông Phan Văn Đức, bà Đỗ Thị Duyên, thôn Tân Trường, diện tích 31.746,8 m², mục đích sử dụng: đất rừng sản xuất (RST), thời hạn sử dụng đến ngày 15/10/2043.

2. Hồ sơ, giấy tờ về đất

a) Hồ sơ quản lý đất đai

- Theo Bản đồ giao đất Lâm nghiệp năm 1996: Đất bà Đỗ Thị Duyên đang khiếu nại có vị trí được xác định thuộc tiểu khu 669, khoảnh 9, lô 21, số hiệu khu đất 238, diện tích 4,2 ha, loại đất rừng sản xuất; sổ giao đất ghi tên Phạm Văn Đức (qua xác minh tên chủ sử dụng là Phan Văn Đức).

- Theo Bản đồ địa chính xã Tân Trường đo vẽ năm 1998, đất bà Đỗ Thị Duyên đang khiếu nại có vị trí được xác định thuộc thửa đất số 957, tờ bản đồ số 24, diện tích nguyên thửa 52.293 m², loại đất Hg.Đn (đồi núi), sổ mục kê ghi chủ sử dụng UBND xã.

- Theo bản đồ hiện trạng xã Tân Trường năm 2011: Đất bà Đỗ Thị Duyên đang khiếu nại có vị trí được xác định thuộc thửa đất số 149, tờ bản đồ số 26, diện tích nguyên thửa 31.746,8 m², loại đất rừng sản xuất, sổ mục kê ghi tên Phan Văn Đức.

- Theo mảnh trích đo địa chính số 07/TĐĐC-2019 được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 13/11/2019: Thuộc thửa đất số 21, tờ bản đồ số 3, diện tích nguyên thửa 8.081,5 m², loại đất trồng rừng sản xuất, diện tích thu hồi 3.597,2 m² và thửa số 25, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.283,0 m² loại đất trồng rừng sản xuất, có phần diện tích đất Nhà nước thu hồi: 624,1 m².

b) Giấy tờ về đất

Đất bà Đỗ Thị Duyên đang khiếu nại đã được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 178774, ngày 20/12/1996, diện tích 42.000m², mang tên ông Phan Văn Đức mục đích sử dụng: Trồng rừng, thời hạn sử dụng là 50 năm; Năm 2014, gia đình bà Duyên đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đồng thời xin tách thửa để tặng cho, đã được UBND huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) cấp Giấy chứng nhận quyền

sử dụng đất số BV702546, ngày 12/11/2014, mang tên ông Phan Văn Đức, bà Đỗ Thị Duyên, diện tích 31.746,8 m², mục đích sử dụng: đất rừng sản xuất (RST), thời hạn sử dụng đến ngày 15/10/2043.

3. Về nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất

Theo Biên bản xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất ngày 07/01/2020: 02 thửa đất hộ gia đình đang sử dụng và khiếu nại (thửa đất số 21, tờ bản đồ số 3 diện tích thu hồi 3.597,2 m² và thửa đất số 25, tờ bản đồ số 3, diện tích thu hồi 624,1 m²) là đất trồng rừng sản xuất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I78774, cấp ngày 20/12/1996 theo Nghị định số 02/1994/NĐ-CP ngày 15/01/1994 của Chính phủ và được cấp đổi vào năm 2014. Hiện tại gia đình đang sử dụng đất ổn định, liên tục, không tranh chấp, không lấn chiếm và không thuộc quỹ đất công ích do UBND xã quản lý, đất tập thể, đất thầu, giao, khoán.

4. Về hồ sơ thu hồi đất, giải phóng mặt bằng

- Ngày 10/4/2020, UBND huyện Tĩnh Gia (nay là UBND thị xã Nghi Sơn) ban hành Quyết định số 2314/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông Phan Văn Đức đang sử dụng tại xã Tân Trường để thực hiện dự án: Đường giao 3 thông vào Nhà máy xi măng Đại Dương. Theo đó, thu hồi 4.221,3 m² đất (bao gồm thửa đất số 21, tờ bản đồ số 3 diện tích 3.597,2 m² và thửa đất số 25, tờ bản đồ số 3, diện tích 624,1 m²), loại đất Rừng sản xuất.

- Ngày 10/4/2020, UBND huyện Tĩnh Gia (nay là UBND thị xã Nghi Sơn) ban hành Quyết định số 2273/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, theo đó hộ ông Phan Văn Đức được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền là 187.813.000đ (bồi thường về đất: 33.771.000đ; bồi thường, hỗ trợ công trình vật kiến trúc: 65.046.000đ; bồi thường, hỗ trợ cây trồng, hoa màu: 38.341.000đ; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 50.655.000đ).

IV. KẾT LUẬN

Đất bà Đỗ Thị Duyên đang khiếu nại thuộc đất lâm nghiệp được giao theo Nghị định số 02-CP ngày 15/01/1994 của Chính phủ; đã được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trồng rừng năm 1996 và được cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng **đất rừng sản xuất** năm 2014 mang tên ông Phan Văn Đức và vợ là bà Đỗ Thị Duyên.

Căn cứ quy định tại Điều 11, Luật Đất đai năm 2013 về việc xác định loại đất theo một trong các căn cứ sau đây: “*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước ngày 10 tháng 12 năm 2009; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất*” và các quy định của pháp luật có liên quan. Việc bà Đỗ Thị Duyên khiếu nại được bồi thường diện tích 4.221,3m² là đất trồng cây hàng năm là không có cơ sở.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bà Đỗ Thị Duyên khiếu nại và đề nghị được bồi thường diện tích 4.221,3m² là đất trồng cây hàng năm là không có cơ sở.

Điều 2. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu bà Đỗ Thị Duyên không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn, Chủ tịch UBND xã Tân Trường, bà Đỗ Thị Duyên và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (B/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang